

Số: 330/BC-THADS

Mỹ Tú, ngày 27 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành dân sự năm 2022

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng

Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Cục Thi hành án dân sự, Huyện Ủy, UBND, trực tiếp là Ban chỉ đạo THADS huyện cùng sự với chủ động cố gắng nỗ lực của tập thể Chi cục Thi hành án dân sự huyện trong công tác giải quyết án cũng như trong công tác phối hợp với các cơ quan Ban ngành đoàn thể và UBND các xã, thị trấn đã tạo điều kiện thuận lợi cho Chấp hành viên, Thư ký thực thi tốt nhiệm vụ công tác thi hành án trên địa bàn huyện.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC

1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng, của Tổng Cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022 và triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự

1.1. Tình hình quán triệt, tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định của Bộ trưởng ban hành Chương trình trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực THADS, Quyết định của Tổng cục trưởng về thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2022

Lãnh đạo đơn vị kịp thời triển khai kế hoạch công tác năm 2022 đã được Cục THADS tỉnh phê duyệt sau khi có ý kiến bằng văn bản của UBND huyện đến toàn thể công chức, người lao động đơn vị biết để thực hiện.

Triển khai, quán triệt Quyết định số 247/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc năm 2022 đến toàn thể công chức đơn vị thực hiện. Qua đó, đơn vị cũng đã ban hành Quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho từng Chấp hành viên và công chức trong đơn vị, xem đây là tiêu chí để đề nghị khen thưởng định kỳ và đột xuất. Công chức, người lao động đơn vị căn cứ kế hoạch xây dựng công tác năm của lĩnh vực mình được giao nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả và đề ra các giải pháp để tổ chức thực hiện nhằm phấn đấu đạt được các chỉ tiêu cấp trên giao.

Nhằm đưa ra các giải pháp để tổ chức thực hiện phấn đấu đạt được các chỉ tiêu cấp trên giao ngay từ đầu năm, lãnh đạo thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn



độc tổ chức thi hành án luôn bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ chỉ đạo quyết liệt trong quá trình thực hiện, khắc phục hạn chế thiếu sót nghiêm túc rút kinh nghiệm những hạn chế thiếu sót, đẩy nhanh tiến độ giải quyết án. Bên cạnh đó, lãnh đạo đơn vị còn kịp thời triển khai các văn bản của cấp trên, các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, cũng như ý kiến chỉ đạo của cấp trên, cấp có thẩm quyền cho công chức đơn vị, tổ chức kết hợp đánh giá kết quả hoạt động cụ thể trong các cuộc họp của đơn vị.

1.2. Tình hình thực hiện Luật Thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành (công tác rà soát văn bản QPPL trong lĩnh vực THADS: kết quả, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản QPPL về THADS); Công tác tổ chức triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS trong Luật sửa đổi, bổ sung một số luật đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường tháng 01/2022.

Triển khai, quán triệt đầy đủ và nội dung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự, Nghị định 62/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 62/2015/NĐ-CP; Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các Tổ chức tín dụng, Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật THADS trong Luật sửa đổi, bổ sung một số luật đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường tháng 01/2022 đến toàn thể công chức trong đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo lãnh đạo để tổng hợp báo cáo Cục Thi hành án dân sự xem xét, chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết theo quy định.

1.3. Tình hình, kết quả thực hiện các Kết luận/bút phê/chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục

Lãnh đạo đơn vị triển khai kịp thời các văn bản, ý kiến chỉ đạo, Kết luận của Lãnh đạo cấp trên đến toàn thể công chức, người lao động đơn vị biết để thực hiện, đồng thời yêu cầu toàn thể công chức đơn vị nghiêm túc thực hiện.

2. Kết quả đạt được

2.1. Kết quả thi hành án dân sự thực hiện theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội, Quyết định số 1804/QĐ-BTP ngày 02/12/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Chương trình công tác trọng tâm công tác THADS 2022; Quyết định số 1020/QĐ-TCTHADS ngày 24/12/2021 của Tổng cục THADS giao chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác THADS năm 2022

a) Kết quả thi hành án dân sự về việc và về tiền

- Về việc: Tổng số bản án quyết định đã nhận là 449 bản án, quyết định; Tổng số giải quyết là 1.027¹, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển sổ theo dõi

¹ Số việc cùng kỳ năm 2021, Tổng số giải quyết là 1.060 việc; Số thụ lý mới là 703 việc; Tổng số phải thi hành là 1.057 việc; Số có điều kiện thi hành là 787 việc; Số thi hành xong là 643 việc; Số chuyển kỳ sau là 414 việc.

riêng) là 314 việc; Số thụ lý mới là 713 việc, tăng 10 việc (tăng 1,42 % so với cùng kỳ năm 2021);

- Sau khi trừ số ủy thác 9 việc, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 0 việc, tổng số phải thi hành là 1.018 việc, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 831 việc, chiếm **81,63%** trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 179 việc, chiếm 17,58% trong tổng số phải thi hành; Số việc hoãn thi hành án là 08 việc, chiếm 0,79% trong tổng số phải thi hành.

Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là 693 việc, tăng 50 việc (tăng 7,78%) so với cùng kỳ năm 2021; đạt tỉ lệ **83,39%** (tăng 1,69%) so với cùng kỳ năm 2021. Vượt 1,89% so với chỉ tiêu của Cục THADS giao (là 81,50);

Số chưa có điều kiện chuyển sổ theo dõi riêng là 149 việc

Số việc chuyển kỳ sau 325 việc, giảm 89 việc (giảm **21,50%**) so với cùng kỳ năm 2021.

- *Về tiền*

Tổng số giải quyết là 30 tỷ 344 triệu 498 nghìn đồng², trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 17.712.334 nghìn đồng; Số thụ lý mới là 12.632.164 nghìn đồng, tăng 5.714.533 nghìn đồng (tăng 82,61%) so với cùng kỳ năm 2021;

- Sau khi trừ số ủy thác 281.015 nghìn đồng, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 0 nghìn đồng, tổng số phải thi hành là 30.063.483 nghìn đồng, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 15.567.814 nghìn đồng, chiếm **51,78%** trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển sổ theo dõi riêng) là 9.500.535 nghìn đồng, chiếm 31,60% trong tổng số phải thi hành; Số hoãn thi hành án (trừ điểm cK1Đ48) là 4.995.134, chiếm 16,62% trong tổng số phải thi hành.

Trong số có điều kiện thi hành, số thi hành xong là 7.047.885 nghìn đồng, giảm 719.001 nghìn đồng (giảm 9,26%) so với cùng kỳ năm 2021; đạt tỉ lệ **45,27%** (tăng 3,12%) so với cùng kỳ năm 2021. Vượt so với chỉ tiêu của Cục THADS giao là 4,67%;

- Số chưa có điều kiện chuyển sổ theo dõi riêng là 10.523.225 nghìn đồng.

- Số tiền chuyển kỳ sau 23.015.598 nghìn đồng, tăng 1.096.208 nghìn đồng (tăng 5%) so với cùng kỳ năm 2021.

- *Về việc ra quyết định thi hành án:* Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật.

- *Về xác minh, phân loại điều kiện thi hành án:* thực hiện việc xác minh, phân loại án có điều kiện, chưa có điều kiện giải quyết đảm bảo chính xác, kịp

² Số tiền cùng kỳ năm 2021, Tổng số giải quyết là 29.720.655 nghìn đồng; Số thụ lý mới là 6.917.631 nghìn đồng; Tổng số phải thi hành là 29.686.276 nghìn đồng; Số có điều kiện thi hành là 18.428.062 nghìn đồng; Số thi hành xong là 7.766.886 nghìn đồng; Số chuyển kỳ sau là 21.910.390 nghìn đồng.

thời gửi danh sách việc chưa có điều kiện thi hành án về Cục Thi hành án dân sự để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử theo quy định..

- Về thi hành án đối với các khoản thu cho Ngân sách Nhà nước, số việc phải thi hành loại này là 757 việc, tương ứng với số tiền là 2.259.975 nghìn đồng (chiếm 74,36% về việc và 7,52% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: trong số việc loại này, đã thi hành xong 610 việc, tương ứng với số tiền là 801.582 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 94,57% về việc và 62,89% về tiền (giảm 0,36% về việc và 5,98% về tiền so với cùng kỳ năm 2021) (**Phụ lục I, II**).

- Về tình hình giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng (kết quả, hạn chế, nguyên nhân): số việc phải thi hành loại này là 106 việc, tương ứng với số tiền là 17.236.147.000 đồng (chiếm 10,41% về việc và 57,33% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: trong số việc loại này, đã thi hành xong 39 việc, tương ứng với số tiền là 3.926.638.000 đồng, đạt tỷ lệ 54,93% về việc và 33,94% về tiền (giảm 2,42% về việc và 6,51% về tiền so với cùng kỳ năm 2021) (**Phụ lục TDNH**).

- Về thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế: Tổng số phải thi hành 0 việc, với số tiền 0 nghìn đồng. Số có điều kiện là 0 việc, với số tiền 0 nghìn đồng. Đã thi hành xong 0 việc, với số tiền là trên 0 (nghìn) đồng. Số chưa có điều kiện thi hành 0 việc, với số tiền 0 nghìn đồng.

- Về kết quả xét miễn, giảm thi hành án, các cơ quan Thi hành án dân sự đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát, lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xét miễn 08 việc tương ứng với số tiền 19.640.000 đồng, giảm đối với 0 việc, tương ứng với số tiền 0 nghìn đồng. Kết quả: đã thực hiện miễn được 08 việc tương ứng với số tiền 19.640.000 đồng, giảm được 0 việc với số tiền 0 nghìn đồng. (tăng 04 việc/15.955.000 đồng) (**Phụ lục VI**)

- Về kết quả tổ chức thi hành phần dân sự trong các bản án hình sự đối với phạm nhân tại các Trại giam thuộc Bộ Công an: Trong năm 2022, tổng số việc, tiền phải thi hành của người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam là 142 việc, tương ứng với số tiền là 4.914.369 nghìn đồng. Kết quả: Thi hành xong 50 việc, tương ứng với số tiền là 439.240 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 84,75% về việc và 73,23% về tiền (**Phụ lục đính kèm**).

Tình hình, kết quả thực hiện Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BTP-BCA-BTC ngày 06/02/2013 và Quy chế phối hợp số 911/QCLN-TCTHADS-TCTHAHS ngày 26/11/2015: công tác phối hợp giữa cơ quan THADS với Trại tạm giam trong việc thông báo, đôn đốc thi hành án, trả tiền, tài sản, hướng dẫn người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù nhận, nộp tiền, tài sản tại Trại tạm giam đã có những chuyển biến tích cực; cơ quan THADS đã thực hiện nghiêm túc pháp luật về đặc xá; phối hợp với các cơ sở giam giữ vận động, thuyết phục người phải thi hành án đang chấp hành án phạt tù tại trại giam, trại tạm giam hoặc thân nhân của họ tích cực thi hành phần trách nhiệm dân sự trong các bản án, quyết định hình sự kịp thời xác nhận kết quả thi hành án khi đương sự có yêu cầu.

- Về kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án, từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022, các cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với 09 trường hợp, tăng 04 trường hợp so với cùng kỳ, do có 01 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, nên thực tế số việc phải tổ chức cưỡng chế là 08 trường hợp, tăng 03 trường hợp so với cùng kỳ, trong đó có 07 cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành, tăng 02 trường hợp so với cùng kỳ; số việc cưỡng chế thành công là 06 việc, số việc cưỡng chế chưa thành công 02 việc (chưa tiến hành cưỡng chế) (**Phụ lục VII**).

Vụ việc điển hình: vụ ông Lê Văn Thái và bà Hồ Thị Kim Vui, cùng địa chỉ: ấp Tân Phước B, xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Thuận lợi: được sự quan tâm của Cấp ủy, chính quyền địa phương, có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng của các cơ quan, ban, ngành có liên quan, đã tạo điều kiện thuận lợi cho Chấp hành viên trong việc xác minh, xử lý tài sản của người phải thi hành án.

- Khó khăn: người phải thi hành án có nhiều tài sản, việc xác minh xử lý tài sản gặp nhiều khó khăn, tài sản của người phải thi hành án đã cầm cố bằng giấy tay cho người khác từ trước khi thế chấp vay vốn. Bên cạnh đó, việc cung cấp sơ đồ bản vẽ sau kê biên của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện còn rất chậm so với yêu cầu, làm ảnh hưởng đến quá trình xử lý tài sản để thi hành án.

- Về kết quả bán đấu giá thành:

Tổng số việc bán đấu giá thành là 19 việc, tương ứng với 2.189.616 nghìn đồng; trong đó kỳ trước chuyển sang là 19 việc tương ứng 2.189.616 nghìn đồng (So với cùng kỳ năm 2021). Đã giao tài sản cho người mua trúng đấu giá: 17 việc, tương ứng 1.987.616 nghìn đồng, chiếm 89,47% về việc, 90,77 % về tiền (so với cùng kỳ năm 2021). Chưa giao tài sản: 02 việc, tương ứng 202.000 nghìn đồng, chiếm 10,53% về việc, 9,23 % về tiền (giảm 01 việc so với cùng kỳ năm 2021), (mới tổ chức bán đấu giá thành và người phải thi hành án đang khiếu nại).

+ Hủy kết quả bán đấu giá: 0 việc, tương ứng 0 nghìn đồng, chiếm 0% về việc, 0 % về tiền (không tăng không giảm so với cùng kỳ năm 2021), (**Phụ lục**).

- Kết quả đấu giá chưa thành:

Tổng số việc bán đấu giá chưa thành là 04 việc, tương ứng 304.938 nghìn đồng. Trong đó, kỳ trước chuyển sang 04 việc tương ứng 304.938 nghìn đồng; thụ lý mới 0 việc, tương ứng 0 nghìn đồng. Số lượng bán đấu giá trên 10 lần là 0 việc, chiếm 0%; trên 02 lần đến dưới 10 lần chiếm đa số 100%.

+ Thuận lợi: Tài sản kê biên đa phần là đất nông nghiệp, nguồn gốc rõ ràng, thuận lợi cho việc xác minh, kê biên xử lý tài sản.

+ Khó khăn: Người dân huyện Mỹ Tú đa phần là sản xuất nông nghiệp, nguồn thu nhập chủ yếu từ nghề nông, nên khi kê biên tài sản bán đấu giá thì không có người đăng ký mua. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng cho người mua tài sản trúng đấu giá của cơ quan có thẩm quyền (Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai

huyện) còn chậm trễ, yêu cầu đương sự cung cấp các giấy tờ không cần thiết, thủ tục rườm rà do đó người dân còn e ngại khi mua tài sản bán đấu giá.

- Kết quả thi hành các vụ án trọng điểm: đơn vị không phát sinh các vụ án trọng điểm.

b) Về tình hình thực hiện một số chỉ tiêu khác như. “Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật”; chỉ tiêu về “bảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành”; chỉ tiêu “Cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án”.

- Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ tiêu về việc bảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại việc, tiền có điều kiện, chưa có điều kiện giải quyết: thực hiện việc xác minh, phân loại án có điều kiện, chưa có điều kiện giải quyết đảm bảo chính xác, kịp thời gửi danh sách việc chưa có điều kiện thi hành án về Cục Thi hành án dân sự để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử theo quy định.

- Chỉ tiêu về khắc phục cơ bản vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự: Chỉ tiêu này đơn vị thực hiện tương đối tốt.

2.2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Đơn vị đã ban hành và thực hiện tốt Nội quy tiếp công dân; có phân công công chức tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân xử lý và trả lời kết quả giải quyết đúng theo quy chế đã ban hành, định kỳ vào ngày 15 hàng tháng thủ trưởng đơn vị tiếp công dân.

- Số lượt tiếp công dân: trong năm 2022 đơn vị tiếp 08 lượt, tương ứng 08 người (không kể số lượt đến yêu cầu thi hành án).

- Về công tác giải quyết khiếu nại tố cáo: Trong năm 2022 đơn vị thụ lý 02 đơn khiếu nại, không có đơn tố cáo. Kết quả giải quyết 02/2 đơn, đạt tỷ lệ 100%.

- Thực hiện thống kê số liệu về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định, số liệu thống kê chính xác, kịp thời. **(Phụ lục VIII, IX).**

- Thực hiện thống kê danh mục vụ việc kéo dài từ 05 năm trở lên chưa giải quyết xong: Không phát sinh

2.3. Công tác tổ chức, cán bộ

- Về tổ chức, bộ máy: các chức danh lãnh đạo của đơn vị được kiện toàn.

- Về công tác cán bộ: Thực hiện công tác quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026-2031 và rà soát bổ sung giai đoạn 2021-2026 theo quy định.

Cử công chức tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng theo quy định.

- Về tình hình và kết quả xử lý vi phạm kỷ luật, xử lý vi phạm pháp luật của Chấp hành viên, công chức cơ quan thi hành án: không phát sinh

2.4. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ và công tác kiểm tra

a) Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ

- Tình hình thực hiện Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ Hệ thống THADS; Quy trình tổ chức thi hành án trong nội bộ cơ quan THADS theo Quyết định số 442/QĐ-TCTHADS ngày 01/6/2022; Quy trình tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản để thi hành án theo Quyết định 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2021.

- Trông năm 2022 đơn vị không phát sinh trường hợp xin ý kiến chỉ đạo nghiệp vụ theo Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ Hệ thống THADS.

b) Công tác kiểm tra; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp đoàn kiểm tra chuyên đề của Cục THADS, đến nay Cục THADS đã có kết luận, đồng thời đơn vị cũng đã có văn bản báo cáo kết quả khắc phục.

- Lãnh đạo đơn vị kịp thời triển khai, quan triệt đến toàn thể công chức đơn vị nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục, Lãnh đạo Cục THADS, kết luận thanh tra, kết luận kiểm tra, kết luận kiểm sát, kiến nghị, kháng nghị của Viện KSND, giám sát của HĐND, Đại biểu Quốc hội và các cơ quan có thẩm quyền; kết quả khắc phục những vi phạm trong THADS...

- Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Đơn vị quan tâm chú trọng đến công tác phòng, chống tham nhũng; thường xuyên, nhắc nhở từng cán bộ, công chức của đơn vị không được có hành vi tham nhũng, tích cực phòng, chống tham nhũng và định kỳ có báo cáo theo quy định.

2.5. Công tác thi hành án hành chính

- Tình hình thực hiện Luật tố tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan đến công tác thi hành án hành chính trên địa bàn quản lý;

- Tình hình và kết quả theo dõi thi hành án hành chính: Tòa án nhân dân các cấp đã chuyển giao cho cơ quan THADS 0 quyết định buộc thi hành án hành chính. Cơ quan THADS thực hiện theo dõi 0 vụ việc có quyết định buộc thi hành án (kỳ trước chuyển sang là 0 việc, trong kỳ báo cáo là 0 việc). Các cơ quan THADS đã đăng tải công khai 0 quyết định buộc thi hành án; tổ chức làm việc với người phải thi hành án là 0 vụ việc; có văn bản kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với 0 vụ việc do vi phạm nghĩa vụ thi hành án. Kết quả theo dõi các vụ việc có quyết định buộc thi hành án: Thi hành xong 0 vụ việc, chưa thi hành xong 0 vụ việc (**Phụ lục**).

- Tình hình và kết quả thi hành án hành chính: Đơn vị nhận được 0 bản án, trong đó, 0 bản án có nội dung không chấp nhận yêu cầu khởi kiện, có 0 bản án có nội dung chấp nhận (một phần hoặc toàn bộ) yêu cầu khởi kiện; các cơ quan hành chính nhà nước và người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước phải thi hành 0 bản án (trong đó, kỳ trước chuyển sang là 0 việc, trong kỳ báo cáo là 0 việc). Kết quả thi hành án: Thi hành xong 0 vụ việc, chưa thi hành xong 0 vụ việc (**Phụ lục**).

- Những tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong công tác thi hành án hành chính trên địa bàn: Không phát sinh.

2.6. Công tác bồi thường Nhà nước và bảo đảm tài chính

- Về công tác bồi thường Nhà nước trong lĩnh vực THADS: Kết quả giải quyết, đã giải quyết xong là 0 việc, tương ứng số tiền là 0 đồng; số việc đang xem xét, giải quyết là 0 việc, tương ứng số tiền là 0 đồng (**Phụ lục**).

- Về công tác bảo đảm tài chính trong lĩnh vực THADS: Có tổng số 0 việc về bảo đảm tài chính với tổng nghĩa vụ phải thi hành án là 0 đồng. Kết quả, đã giải quyết xong là 0 việc, đang xem xét giải quyết là 0 việc.

2.7. Kinh phí cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc chưa đáp ứng được nhu cầu công việc. Tuy nhiên, hiện nay máy photocopy và máy vi tính của đơn vị hiện đã hư hỏng, liên tục sửa chữa gây tốn kém kinh phí.

- Công tác quản lý kinh phí, tài sản, ngân sách: sử dụng kinh phí, tài sản được cấp một cách thiết thực, hiệu quả và đúng theo quy định.

2.8. Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự

- Tình hình phối hợp giữa cơ quan thi hành án dân sự với các cơ quan, ban, ngành hữu quan trong công tác thi hành án dân sự:

+ Chi cục Thi hành án dân sự phối hợp cùng với Viện Kiểm sát nhân dân và Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Mỹ Tú tổ chức tiêu hủy, sung quỹ đối với những tài sản, tang vật, vật chứng trong các Bản án tuyên đã có hiệu lực pháp luật mà Tòa án tuyên tịch thu để tiêu hủy, sung quỹ Nhà nước.

+ Phối hợp với Tòa án để giải quyết khó khăn, vướng mắc do án tuyên không rõ, không thi hành được hiện nay được kịp thời.

+ Thực hiện việc tiếp nhận và cung cấp, hồ sơ, tài liệu, có liên quan đến việc thi hành án theo yêu cầu của Viện Kiểm sát nhân dân phục vụ công tác kiểm sát hoạt động thi hành án dân sự luôn được kịp thời.

- Phối hợp cùng chính quyền địa phương, công an cấp xã thực hiện việc tuyên truyền, vận động người phải thi hành án, thân nhân người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù thi hành phần trách nhiệm dân sự trong bản án hình sự. Tiếp nhận và xử lý kịp thời những thông báo của trại giam, trại tạm giam. Kịp thời chuyển thông báo cho Chấp hành viên đang trực tiếp tổ chức thi hành vụ việc để xử lý và giải quyết. Cũng như phối hợp với trại giam, trại tạm giam và nhà tạm giữ - công an huyện tổng đạt quyết định thi hành án, giao trả giấy tờ, tài sản cho người được thi hành án và người phải thi hành án.

- Tình hình, kết quả thực hiện các Quy chế phối hợp liên ngành: triển khai và thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp liên ngành số 14/2013/QCLN/BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC ngày 09/10/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Quy chế phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và kết quả xử lý các vụ việc thi hành án liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng; Quy chế phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo chỉ đạo của Bộ, Tổng cục; các quy chế phối hợp giữa Cục THADS tỉnh với các ngành và các ngân hàng của tỉnh.

2.9. Một số mặt công tác khác

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS:

+ Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện được kiện toàn theo quy định, hiện nay, do có một số thành viên ban chỉ đạo đã luân chuyển công tác, nên đơn vị đã thực hiện công tác tham mưu cho Ban chỉ đạo thay đổi, bổ sung một số thành viên Ban chỉ đạo theo quy định.

+ Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo việc tổ chức phối hợp các cơ quan có liên quan trong công tác thi hành án trên địa bàn; báo cáo giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong việc phối hợp, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế thi hành những trường hợp phức tạp có ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ dân chủ cơ sở: Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ quan theo các văn bản như: Chỉ thị số 30-CT/TW, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của Tổng cục THADS thể hiện trong sinh hoạt đơn vị đều được công khai minh bạch, thực hiện dân chủ tập thể trong đóng góp ý kiến xây dựng văn bản như: Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tiếp công dân, Quy chế làm việc, Quy chế quản lý tài sản công.

- Công tác phòng chống tham nhũng: Đơn vị quan tâm chú trọng đến công tác phòng, chống tham nhũng; thường xuyên, nhắc nhở từng cán bộ, công chức của đơn vị không được có hành vi tham nhũng, tích cực phòng, chống tham nhũng và định kỳ có báo cáo theo quy định.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Chấp hành viên, công chức được phân công tổ chức việc thi hành án thường xuyên chủ động gắn liền nhiệm vụ đôn đốc thi hành án với tuyên truyền, giải thích pháp luật một cách cụ thể thiết thực, hiệu quả.

3. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Một số công chức chưa thật sự tích cực trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

b) Khó khăn, vướng mắc

Biên chế đơn vị được giao ít hơn so với nhu cầu công việc, công chức phải kiêm nhiệm nhiều việc làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Trong công tác cưỡng chế, kê biên tài sản để thi hành án, việc cung cấp sơ đồ diện tích đo đạc tài sản kê biên của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai còn rất chậm so với yêu cầu, làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án.

c) Nguyên nhân

- Về chủ quan

Lãnh đạo đơn vị từng lúc chưa quan tâm đúng mức đến việc đôn đốc, kiểm tra Chấp hành viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cũng như việc thực hiện các định hướng của Tổ theo dõi, kiểm tra tiến độ thi hành án.

Chấp hành viên, Công chức tham mưu chưa có biện pháp đề xuất kịp thời cho lãnh đạo để đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, dẫn đến một số vụ việc tuy có điều kiện nhưng chưa được đưa ra thi hành dứt điểm.

Việc rà soát phân loại án, xác minh điều kiện thi hành án; Việc tổ chức cưỡng chế thi hành án đối với những vụ việc có điều kiện thi hành án nhưng đương sự không chấp hành; Việc yêu cầu thẩm định giá tài sản đã kê biên của Chấp hành viên đôi lúc còn chậm thực hiện.

- Về khách quan

Số tiền thụ lý mới trong năm 2022 tăng đột biến (tăng 5.714.533 nghìn đồng (tăng 82,61%) so với cùng kỳ năm 2021), đặc biệt có 01 việc số tiền thụ lý đã hơn 4 tỷ đồng.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc còn thiếu, hư hỏng nhiều, chưa được cấp phát bổ sung.

Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện chưa được cấp kinh phí hoạt động theo quy định.

Nhận thức vai trò của một số cơ quan, ban ngành còn chưa đầy đủ, chưa xác định công tác thi hành án dân sự là nhiệm vụ chung, chưa thực sự chủ động trong công tác phối hợp với các cơ quan thi hành án. Đặc biệt là trong công tác cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản, cán bộ chuyên môn của các cơ quan, ban ngành được phân công tham gia cưỡng chế cùng cơ quan thi hành án dân sự thường tham gia không đầy đủ hoặc tham gia trễ so với yêu cầu, một phần làm ảnh hưởng đến quá trình và kết quả tổ chức cưỡng chế.

Việc thiếu ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người phải thi hành án chưa cao, còn có thái độ xem thường pháp luật, không tự nguyện thi hành án, cố tình trì hoãn, bỏ địa phương trốn tránh việc thi hành án.

Đánh giá chung: Tuy tình hình phát triển kinh tế xã hội, an ninh trật tự trên địa huyện còn nhiều diễn biến phức tạp, nguồn nhân lực của đơn vị còn thiếu so với nhu cầu công việc, nhưng nhìn chung trong năm 2022 toàn thể công chức, người lao động đơn vị luôn bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch mà đơn vị đã đề ra, luôn nỗ lực phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả công tác thi hành án dân sự vượt 1,89% về việc và 4,67% về tiền so với chỉ tiêu được giao năm 2022.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2023

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Nâng cao trách nhiệm của Lãnh đạo đơn vị trong quản lý chỉ đạo điều hành. Tăng cường kỷ cương kỷ luật hành chính, chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức công chức đơn vị; Tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo công chức đơn vị tự kiểm tra các mặt công tác được phân công, qua đó có biện pháp chấn chỉnh kịp thời những sai phạm.

Kịp thời phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan, có kế hoạch, biện pháp tổ chức triển khai kịp thời các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính mới được ban hành.

Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng thời hạn, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác tiếp công dân.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh cải cách hành chính trong thi hành án dân sự.

2. Giải pháp chủ yếu

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm, bản lĩnh nghề nghiệp. Nghiêm túc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của công chức ngành Tư pháp, các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong thi hành án dân sự, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tập trung rà soát và tổ chức thi hành dứt điểm các bản án, quyết định có điều kiện thi hành, nhất là số có điều kiện thi hành của năm 2022 chuyển sang năm 2023, trong đó chú trọng những việc thi hành án liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng có tài sản thế chấp bảo đảm.

Tăng cường rà soát, phân loại và lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn, giảm đối với các khoản thu nộp ngân sách nhà nước đủ điều kiện. Phối hợp với Cơ quan Công an, Viện kiểm sát, cơ quan Tài chính và các cơ quan hữu quan xử lý dứt điểm đối với việc thi hành án dân sự liên quan đến việc xử lý tài sản theo quyết định của bản án, quyết định của Tòa án.

Thường xuyên theo dõi, tổ chức thi hành dứt điểm đối với những việc thuộc diện hoãn, tạm đình chỉ thi hành án khi điều kiện hoãn, tạm đình chỉ thi hành án dân sự không còn. Tăng cường đưa ra xử lý tài sản và giải quyết các vụ việc có giá trị thi hành lớn, án liên quan đến các tổ chức tín dụng ngân hàng.

Tập trung giải quyết dứt điểm án ngay từ đầu năm, có hướng khắc phục sớm những án cũ tồn đọng, kéo dài qua nhiều năm. Rà soát, xác minh lại điều kiện thi hành án đối với án chưa có điều kiện thi hành án, đủ điều kiện để chuyển sang số theo dõi riêng.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tháng, quý, năm; báo cáo tài chính, báo cáo thống kê; công tác lưu trữ đúng quy định. Thực hiện công tác quản lý kho quỹ, vật chứng từ việc tiếp nhận đến việc bảo quản tang tài vật không để xảy ra hư hỏng, mất mát.

Tiếp tục phát huy sự phối hợp của các ngành Công an, Kiểm sát, Tòa án và các cơ quan liên quan khác trong tổ chức thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự.

Tham mưu cho Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện họp Ban chỉ đạo định kỳ đúng theo quy chế. Chủ động tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện trong việc

giải quyết các vụ việc phức tạp kéo dài có ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để động viên, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án. Tập trung và thường xuyên xuống địa bàn, phối hợp chặt chẽ với các ngành, rà soát phân loại án chính xác, thực hiện công khai, minh bạch về số án có điều kiện, chưa có điều kiện đến từng xã, thị trấn trong huyện

Phân công công chức tiếp công dân, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy chế đã ban hành, đúng thẩm quyền, không để tình trạng thụ lý đơn không chính xác, giải quyết sai thẩm quyền.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị các cấp có thẩm quyền chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn với chức năng nhiệm vụ quyền hạn của mình phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, đặc biệt là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mỹ Tú trong công tác vận động, thuyết phục đương sự, cung cấp thông tin điều kiện thi hành án, sơ đồ bản vẽ,... cho Chi cục Thi hành án dân sự nhằm góp phần hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Đề xuất Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú xem xét hỗ trợ một phần kinh phí cho Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự huyện hoạt động, giải quyết những vụ việc thi hành án dân sự khó khăn, phức tạp trên địa bàn huyện, nhằm ổn định tình hình an ninh, chính trị tại địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú./.

Nơi nhận:

- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu VT.



CHI CỤC TRƯỞNG

Huỳnh Minh Sang